

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

I. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua máy tính để bàn phục vụ triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp

- Giá gói thầu: 4.620.000.000 đồng
- Địa điểm triển khai: Hà Nội, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2026.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nội dung chính của gói thầu: Mua máy tính để bàn phục vụ triển khai phần mềm

Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp

II. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

1.1. Cung cấp hàng hóa

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải được đóng gói chắc chắn, ghi rõ số kiện, số thùng, tên hàng hóa.

- Nhà thầu phải cam kết các thiết bị do nhà thầu cung cấp hoạt động tương thích với các hệ thống hiện có của Bộ Công an.

- Nhà thầu phải cam kết hàng hóa do nhà thầu cung cấp cho bên mời thầu đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2026.

- Bảo hành: Nhà thầu phải cam kết thời gian bảo hành đối với toàn bộ hàng hóa mua mới thuộc gói thầu tối thiểu là 12 tháng.

- Địa điểm bảo hành: Các thiết bị trong gói thầu được bảo hành tại cơ sở bảo hành của nhà thầu.

- Thời gian khắc phục sự cố: Trong thời gian bảo hành, trong vòng 48 giờ kể từ khi bên mời thầu thông báo bằng điện thoại, văn bản, fax cho Nhà thầu, thiết bị có sự cố phải được Nhà thầu tiếp nhận khắc phục, đồng thời phải thực hiện việc bảo trì thiết bị đó đảm bảo chất lượng.

- Phương thức bảo hành: Mọi thiết bị theo hợp đồng có sự cố do lỗi của nhà sản xuất phải được nhà thầu khắc phục bằng biện pháp sửa chữa hoặc thay mới.

- Chi phí bảo hành: Toàn bộ các chi phí cho việc bảo hành các thiết bị trong gói

thầu do Nhà thầu chịu.

- Nhà thầu khi bàn giao thiết bị phải cung cấp giấy xác nhận (bản gốc) của chính hãng sản xuất hoặc đại diện chính hãng của nhà sản xuất tại Việt Nam cam kết thiết bị thuộc gói thầu đảm bảo tính an ninh an toàn, không có mã độc, phần mềm độc hại.

2.1.2. Yêu cầu về kiểm tra, bàn giao hàng hoá:

a. Địa điểm kiểm tra bàn giao hàng hoá: Toàn bộ hàng hoá thuộc hợp đồng được kiểm tra tại kho của Chủ đầu tư tại Hà Nội.

b. Tài liệu liên quan đến hàng hoá: Trước khi bàn giao hàng hoá nhà thầu phải xuất trình cho chủ đầu tư:

- Giấy chứng nhận xuất xứ và giấy chứng nhận chất lượng đối với mặt hàng nhập khẩu bán trong nước (bản sao có công chứng) đối với toàn bộ hàng hóa trong gói thầu.

- Giấy chứng nhận chất lượng/xuất xưởng đối với hàng hóa được sản xuất trong nước (bản sao có công chứng) đối với toàn bộ hàng hóa trong gói thầu.

c. Tổ chức kiểm tra, bàn giao nghiệm thu hàng hoá:

- Chủ đầu tư sẽ thành lập Tổ kiểm tra hàng hoá để tổ chức kiểm đếm về số lượng, kiểm tra về chủng loại, ký mã hiệu, xuất xứ, chỉ tiêu kỹ thuật, năm sản xuất hàng hóa do nhà thầu bàn giao so với hợp đồng, phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng (nếu có) và các tài liệu liên quan đến hàng hoá mà nhà thầu xuất trình. Trong quá trình kiểm tra, bất kỳ sai khác nào giữa hàng hóa mà nhà thầu bàn giao so với hợp đồng, phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng (nếu có) và các tài liệu có liên quan, nhà thầu đều phải có văn bản giải trình gửi chủ đầu tư. Chủ đầu tư chỉ chấp nhận hàng hóa mà nhà thầu bàn giao đúng theo hợp đồng và những sai khác đã được chủ đầu tư chấp nhận.

- Các vật tư trang thiết bị phải được đơn vị chức năng của Bộ Công an kiểm tra an ninh, an toàn.

- Sau khi hàng hoá được kiểm tra đảm bảo đúng hợp đồng, toàn bộ hàng hoá sẽ được bàn giao nghiệm thu.

2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu tối thiểu về các yêu cầu về thông số kỹ thuật, tính năng, tiêu chuẩn cũng như tiến độ bàn giao hàng hóa theo quy định tại Bảng số 01 dưới đây:

Bảng số 01

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (tối thiểu hoặc tương đương)
	Máy tính để bàn	
1	Kiểu dáng	SLIM/SFF

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (tối thiểu hoặc tương đương)
2	CPU	Intel® Core™ i5-14500 vPro® (≥ 24 MB cache, ≥ 14 cores, ≥ 20 threads, up to 5.0 GHz Turbo)
3	Chipset	Intel Q670
4	Hệ điều hành	Windows 11 Pro 64 bit bản quyền vĩnh viễn
5	Đồ họa	Integrated graphic
6	Bộ nhớ	RAM ≥ 16 GB (1x16GB) DDR5, up to 4800 MT/s, 2 xUDIMM slots Hỗ trợ khe cắm nâng cấp lên đến 64GB
7	Khe cắm	Tối thiểu có các khe: - 1 x M.2 2230 slot for WiFi and Bluetooth combo card - 1 x M.2 2230/2280 slot for solid-state drive - 1 x PCIe x16 slot - 2 x PCIe x1 slots
8	Kết nối	≥ 1 RJ45 ethernet port (1 Gbps)
9	Cổng kết nối	≥ 2 x USB 2.0 (480 Mbps) ports ≥ 2 x USB 2.0 (480 Mbps) ports with SmartPower On ≥ 3 x USB 3.2 Gen 1 (5 Gbps) port ≥ 1 x USB 3.2 Gen 1 (5 Gbps) Type-C port ≥ 1 x DisplayPort™ 1.4a (HBR2) port ≥ 1 x HDMI 2.1 (TMDS) port
10	Ổ lưu trữ	≥ 512 GB SSD M.2 PCIe NVMe
11	Nguồn	≥ 180 W Bronze
12	Bảo mật	- Vi mạch cung cấp chức năng bảo mật: TPM 2.0 - Có chức năng bảo vệ BIOS, có khả năng phát hiện các thay đổi trái phép do bị tấn công hoặc hư lỗi, có khả năng tự khôi phục BIOS chuẩn của hãng SX. - Có tính năng ngăn chặn máy khôi phục về các phiên bản BIOS cũ. - Có công nghệ quản lý cấu hình BIOS dựa vào chứng chỉ số và mã khóa công khai đảm bảo an toàn thông tin. - Có tính năng xóa dữ liệu an toàn trên ổ đĩa, đảm bảo dữ liệu không thể khôi phục. - Cho phép chuẩn đoán lỗi của các phần cứng bên ngoài hệ điều hành.
13	Phụ kiện	Chuột, bàn phím USB: Đồng bộ với hãng sản xuất máy tính
14	Năm sản xuất, Bảo hành	Năm sản xuất: 2026 Bảo hành ≥ 12 tháng

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (tối thiểu hoặc tương đương)
15	Màn hình	Màn hình đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy tính Kích thước: ≥ 23.8 inches, Tấm nền: IPS Độ phân giải: Full HD LED, $\geq 1920 \times 1080$ 16:9; Tần số quét: $\geq 100\text{Hz}$, Độ tương phản: 1000:1 Kết nối: $\geq 1 \times \text{VGA}$, $\geq 1 \times \text{HDMI}$, $\geq 1 \times \text{DisplayPort 1.2}$ Bảo hành ≥ 36 tháng

3. Các yêu cầu khác

Nhà thầu phải lập “Bảng đề xuất đáp ứng các yêu cầu khác” theo yêu cầu tại Bảng số 2 dưới đây để chủ đầu tư xem xét, đánh giá:

STT	Nội dung yêu cầu		Tiêu chí
1	Xuất xứ hàng hoá; Hãng sản xuất	Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm, 2026. Hàng hoá dự thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (Nêu cụ thể tên Hãng và Nước sản xuất).	Đạt
		Hàng hoá đã qua sử dụng, sản xuất trước năm 2026. Không nêu rõ hãng hoặc nước sản xuất	Không đạt
2	Thông số kỹ thuật, ký mã hiệu	Có đặc tính, thông số kỹ thuật, model/ký mã hiệu của hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại bảng số 1	Đạt
		Đặc tính, thông số kỹ thuật, ký mã hiệu của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại bảng số 1	Không đạt
3	Giấy chứng nhận (C/O) và (C/Q),	Cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với toàn bộ hàng hoá trong bảng phạm vi cung cấp Chương V	Đạt
		Không có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với toàn bộ hàng hoá trong bảng phạm vi cung cấp Chương V	Không đạt
4	Tài liệu kỹ thuật, catalogue	Cung cấp đầy đủ catalogue, tài liệu kỹ thuật đối với vật tư thiết bị nhà thầu chào.	Đạt
		Không cung cấp đầy đủ catalogue, tài liệu kỹ thuật đối với các vật tư thiết bị nhà thầu chào.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu		Tiêu chí
5	Đảm bảo tính an ninh an toàn, không có mã độc, phần mềm độc hại đối với thiết bị	Nhà thầu phải cung cấp giấy xác nhận (bản gốc) của chính hãng sản xuất hoặc đại diện chính hãng của nhà sản xuất tại Việt Nam cam kết các thiết bị thuộc gói thầu đảm bảo tính an ninh an toàn, không có mã độc, phần mềm độc hại.	Đạt
		Nhà thầu không cung cấp giấy xác nhận (bản gốc) của chính hãng sản xuất hoặc đại diện chính hãng của nhà sản xuất tại Việt Nam cam kết các thiết bị thuộc gói thầu đảm bảo tính an ninh an toàn, không có mã độc, phần mềm độc hại.	Không đạt
6	Bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành: + Bảo hành ≥ 12 tháng đối với tất cả các thiết bị.	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành: + Bảo hành < 12 tháng đối với 1 hoặc tất cả các thiết bị.	Không đạt
7	Uy tín, năng lực của nhà thầu	Nhà thầu có đủ nội dung sau: - Nhà thầu cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu cam kết không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào kết luận nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu tại các gói thầu khác mà nhà thầu tham dự trong vòng 05 năm trở lại đây.	Đạt
		Nhà thầu thiếu 1 hoặc nhiều hơn 1 trong những nội dung sau: - Nhà thầu cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu cam kết không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào kết luận nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu tại các gói thầu khác mà nhà thầu tham dự trong vòng 05 năm trở lại đây.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chí
KẾT LUẬN	E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt	Đạt
	E-HSDT được đánh giá không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi không đạt ít nhất một nội dung trở lên.	Không đạt

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chi tiết theo yêu cầu tại mục 1: Yêu cầu về kỹ thuật.